

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn Huỳnh X, sinh năm: 1953; CCCD số: 083053006822; địa chỉ: Tổ 13, ấp PC, xã PPg, tỉnh VL. ĐT: 0362.993.603.

Bị đơn: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1958; Cùng địa chỉ: ấp PC, xã PPg, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Đinh Văn Nh, sinh năm: 1977; địa chỉ liên lạc: ấp PK, xã PMT, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thanh L và bà Nguyễn Kim N đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho ông Lê Văn Huỳnh X số tiền là 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.000.000đồng x 2,5% = 150.000đồng.

Ông Trần Thanh L và bà Nguyễn Kim N đồng ý liên đới chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên ông L, bà N là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo qui định tại điều 12 Nghị quyết 326.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV6 -VL;
- THADS khu vực 6 - tỉnh VL;
- Phòng GDKT-TT&THA tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

